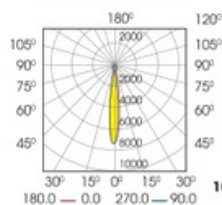


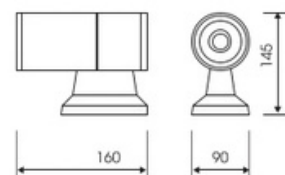
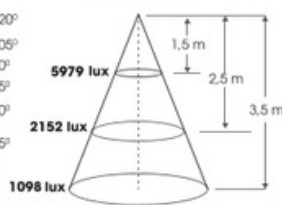


GT20.1P 20W

PHÂN BỐ QUANG

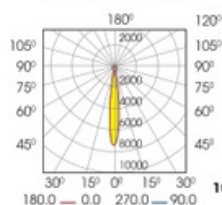


LƯỚI ĐỘ RỌI

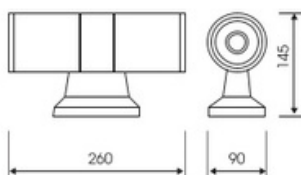


GT20.2P 30W

PHÂN BỐ QUANG

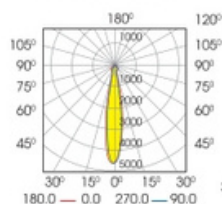


LƯỚI ĐỘ RỌI

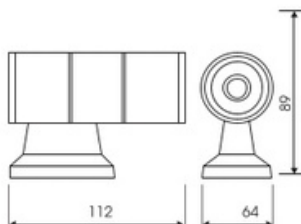


GT21.1P 10W

PHÂN BỐ QUANG

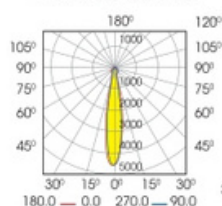


LƯỚI ĐỘ RỌI

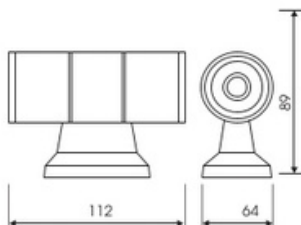


GT21.2P 15W

PHÂN BỐ QUANG



LƯỚI ĐỘ RỌI



Model	Công suất	Điện áp danh định	Dải điện áp hoạt động	Hệ số công suất	Quang thông	Hiệu suất sáng	Nhiệt độ màu	Chỉ số hoàn màu	Tuổi thọ	Kích thước (DxRxH)
	W	V/Hz	V		lm	lm/W	K		Giờ	mm
GT20.1P 20W	20	220/50	170÷250	0.5	1500/1700	75/85	3000/6500	80	25000	145x90x160
GT20.2P 30W	30	220/50	170÷250	0.5	3700/3000	90/100	3000/6500	80	25000	145x90x260
GT21.1P 10W	10	220/50	170÷250	0.5	580/650	58/65	3000/6500	80	25000	89x64x112
GT21.2P 15W	15	220/50	170÷250	0.5	1260/1400	84/93	3000/6500	80	25000	89x64x112